

Bản án số: 197/2022/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

*** Tại điểm cầu trung tâm:**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Nhung và bà Lê Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Huyền, Kiểm sát viên.

*** Tại điểm cầu thành phần:**

- Ông Nguyễn Thái Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Ông Bùi Đức Cường, Kiểm tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Ông Chu Đức Nghĩa, cán bộ Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi hình thức xét xử và địa điểm mở phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 5757/TB-TA ngày 21 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Phạm Bá T, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1983, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 1, khu 2, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 6 năm 2022; tạm giam từ ngày 23 tháng 6 năm 2022; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Phạm Quốc T, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1988, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 3, khu 4, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc T (đã chết) và bà Lâm Thị D (đã chết); vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 6 năm 2022; tạm giam từ ngày 23 tháng 6 năm 2022; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

** Những người làm chứng:*

1. Bà Vũ Thị N, sinh năm: 1951; nơi thường trú: tổ 3, khu 4, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt;

2. Ông Lê Thế H, sinh năm: 1963; nơi thường trú: tổ 1, khu 4, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc T và Phạm Bá T có mối quan hệ bạn bè và đều đã từng sử dụng ma túy. Trưa ngày 14/6/2022, Thịnh đến nhà Tiến ở tổ 3, khu 4, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh để chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T bàn với T và thống nhất mua ma túy về sử dụng. T đưa cho Tiến 500.000 đồng để mua ma túy. T một mình đi bộ ra khu vực đường tàu Đại Yên gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy, với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm về nhà cho T xem túi ma túy mua được rồi cả hai thống nhất cất túi ma túy vào túi xách để cạnh đệm để sử dụng sau. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hạ Long phối hợp với Công an phường Đại Yên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Phạm Quốc T và Phạm Bá T có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng do T tự nguyện giao nộp (kí hiệu M); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; thu của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng, gắn sim số 0333478483; thu của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, gắn sim số 0352887829.

Kết luận giám định số 973/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật kí hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,595 gam (*không thấy năm chín năm gam*).

Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Quốc T và Phạm Bá T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Các bị cáo khai 02 chiếc điện thoại của các bị cáo bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội, các bị cáo xin được nhận lại. Các bị cáo thừa nhận việc truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt theo Cáo trạng là đúng người, đúng tội, không oan, sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng là bà Vũ Thị N và ông Lê Thế H đều có lời khai mình đã trực tiếp chứng kiến cơ quan Công an bắt quả tang các bị cáo tàng trữ ma túy tại nơi ở của bị cáo T thì bị thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 173/CT-VKSHL ngày 31 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo Phạm Quốc T và Phạm Bá T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Bá T, từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Quốc T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù đều tính từ ngày tạm giữ (ngày 14 tháng 6 năm 2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Căn cứ vào: điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, các điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau khi giám định và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu của bị cáo Phạm Quốc T; Trả lại bị cáo Phạm Quốc T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng, gắn kèm sim; Trả lại cho bị cáo Phạm Bá T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, gắn kèm sim.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng bị thu giữ. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng có sự chứng kiến của các bị cáo và tiến hành giám định theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, tại nơi ở của Phạm Quốc T thuộc tổ 3, khu 4, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Quốc T và Phạm Bá T có hành vi cùng bàn bạc thống nhất mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Thịnh đưa cho Tiến 500.000đ

(năm trăm nghìn đồng), T cầm tiền đi mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,595 gam (*không phải năm chín năm gam*) mang về nhà, rồi cả hai cùng thống nhất cất giấu trong túi xách đầu giường nhà T để sử dụng, thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hạ Long phối hợp với Công an phường Đại Yên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[2.2] Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Methamphetamine là chất ma túy rất độc, bị Nhà nước tuyệt đối cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng theo quy định tại Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số: 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020) của Chính phủ. Bị cáo không được phép mua bán, tàng trữ, sử dụng chất ma túy theo quy định của pháp luật.

Tại Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015) của Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII: Các tội phạm về ma túy của Bộ luật Hình sự quy định:...

“3.1. “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này.”...

Khoản 1 Điều 17 của Bộ luật hình sự quy định: *“Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm”...*

[2.3] Xét tính chất của đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước mà chỉ nhất thời phạm tội nên không phải là phạm tội có tổ chức, mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo T là người khởi xướng, bỏ tiền ra để mua ma túy về sử dụng. Bị cáo T là người thực hành, trực tiếp đi mua ma túy và thống nhất với T cất giấu ma túy để sử dụng. Do đó, bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo T trong việc thực hiện tội phạm, nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của mình.

[2.4] Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.5] Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất, tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.6] Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo phạm tội lần đầu, có tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, biết việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nghiêm trọng, nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Tiến, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu của bị cáo T không còn giá trị cần tịch thu và tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, gắn sim số 0333478483 thu của bị cáo Tiến và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, gắn sim số 0352887829 thu của bị cáo T đều đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, các điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, các khoản 1 và 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt bị cáo Phạm Bá T 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 14 tháng 6 năm 2022).

2. Xử phạt bị cáo Phạm Quốc T 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 14 tháng 6 năm 2022).

3. Tịch thu và tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau khi giám định, trong phong bì niêm phong số 973/KLGĐ ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu của bị cáo Phạm Quốc Tiến.

4. Trả lại bị cáo Phạm Quốc Tiến 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng, kèm 01 (một) sim;

5. Trả lại cho bị cáo Phạm Bá Thịnh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, kèm 01 (một) sim.

Tình trạng những vật chứng nêu trên theo Biên bản giao vật chứng số: 215/BB-THA ngày 09 tháng 9 năm 2022 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

6. Buộc các bị cáo Phạm Quốc Tiến và Phạm Bá Thịnh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT Công an TP. Hạ Long;
- CQ THAHS Công an TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam Công an T. Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp T. Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lâm